TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7-HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 266/2026/HS-ST
Ngày 26/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Lê Viết Hồng

Ông Trần Văn Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7-Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7- Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 203/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 244/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2026/HS-QĐ ngày 13 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1993 tại Hà Nội. Số CCCD: 001093022066. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Q, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá : Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị S; có vợ là: Nguyễn Thị Minh H và 02 con lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 69/2017/HS-ST ngày 28/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù, về tội " Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 26/10/2017, bị cáo nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 01/02/2019, bị

cáo chấp hành xong hình phạt tù (bản án đã được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1-Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1975 tại Hà Nội. Số CCCD: 001075021192. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá : Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Trương Thị T2; có vợ là Nguyễn Thị T3 và 02 con lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1-Công an thành phố H. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ngô Quang T4, sinh năm 1992 tại Hà Nội. Số CCCD: 001092020132. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá : Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T5 và bà Nguyễn Thị L1; có vợ là Dương Thị L2 và 03 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1-Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2025, Nguyễn Văn L đến thuê trọ tại nhà riêng của Nguyễn Văn T ở Thôn N, xã P, thành phố Hà Nội, giá thuê trọ là 2.000.000đ/tháng. Vị trí phòng trọ L thuê tại tầng 2 của dãy nhà 3 tầng cạnh phòng ở của T. Quá trình thuê trọ, L và T không ký hợp đồng chỉ thỏa thuận bằng miệng, T yêu cầu L làm gì cũng phải thông báo và được sự đồng ý của T thì mới được làm, L đồng ý.

Qua mạng xã hội , L biết một nam giới tên Q (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy. Ngày 10/9/2025, L gọi điện cho Q đặt mua 1.500.000đ ma túy đá và hồng phiến. Q đồng ý và yêu cầu L chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng do Q cung cấp. Do không có tài khoản ngân hàng, L nhờ một người ở quán nước chuyển tiền hộ và trả người này tiền mặt. Sau đó, Q chụp ảnh, hướng dẫn nơi để

ma túy cho L đến nhận. L không nhớ vị trí quán nước và nơi nhận ma túy. Sau khi mua được ma túy, Linh mang về phòng trọ.

Tối ngày 10/9/2025, Ngô Quang Toàn đến phòng trọ của Linh chơi và ngủ lại ở phòng của Thúy. Đến khoảng 12h ngày 11/9/2025, Linh bảo Thúy cho Linh sử dụng ma túy tại nhà Thúy, Thúy đồng ý. Sau đó, Linh rủ Toàn và Thúy sang phòng của Linh để sử dụng ma túy cùng Linh, Toàn và Thúy đồng ý. Khi Toàn và Thúy sang, Linh đã chuẩn bị 01 bộ dụng cụ bên trong chứa sẵn ma túy đá,01 bật lửa để tại nền nhà. Linh tự châm và hút ma túy trước rồi đưa bật lửa cho Toàn, Toàn chủ động đưa vòi và châm lửa cho Thúy, Linh sử dụng và tự châm cho bản thân sử dụng. Cả ba xoay vòng hút khoảng 3 đến 4 lần thì Thúy về phòng ngủ không sử dụng nữa. Còn Linh và Toàn tiếp tục sử dụng ma túy thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, tạm giữ người và tang vật. Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường Linh và Toàn khai nhận nếu không bị phát hiện thì Linh và Toàn sẽ tiếp tục sử dụng cho đến hết.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ của Linh: 01 điện thoại di động Xiaomi HyperOS, 01 bật lửa, 02 coóng thủy tinh bên trong bám dính chất màu đen, 01 vỏ chai nhựa hình tròn, 01 ống hút bằng nhựa, 01 túi nilon kích thước (3x3) cm bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu đỏ, 01 túi nilon kích thước (4x6)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon kích thước (4x4)cm bên trong dính tinh thể màu trắng. Thu giữ của Nguyễn Văn Thúy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 coóng thủy tinh bám dính chất màu đen, 01 ống hút bằng nhựa, 01 bật lửa, 02 túi ni lon kích thước (3x3)cm bên trong bám dính chất màu hồng. Thu giữ của Ngô Quang Toàn: 01 điện thoại di động OPPO.

Tại Bản kết luận giám định số 6093/KL-KTHS ngày 20/9/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hà Nội kết luận:

-01 coóng thủy tinh, 02 túi nilon kích thước (3x3)cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

-Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,852g.

-01 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,101g.

-02 coóng thủy tinh và 01 túi nilông kích thước (4x4) cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Đối với người đàn ông tên Quang bán ma túy cho Linh, Linh khai không biết nhân thân cụ thể của Quang. Cơ quan điều tra xác minh số điện thoại 0978.591.237 mà Quang sử dụng để liên lạc với Linh, xác định đó là số điện thoại đăng ký tên Trần Cao Cường, sinh năm 1993 ở thôn Phú Cốc, xã Minh Tân, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan điều tra đã thu thập bản ảnh của Cường để Linh nhận dạng nhưng Linh xác định không phải là người đã bán ma túy cho Linh. Tại Cơ quan điều tra, Trần Cao Cường khai không đăng ký, sử dụng số điện thoại trên, không quen biết ai là Nguyễn Văn Linh, Cường không biết ai đang sử dụng số điện thoại trên và không liên quan đến việc Linh tổ chức sử dụng ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 02 túi nilông có dính chất ma túy Methamphetamine thu giữ của Thúy, Thúy khai được bạn bè xã hội (không rõ tên, tuổi địa chỉ) cho để sử dụng. Số ma túy được cho Thúy mang về nhà và sử dụng một mình hết. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ người cho Thúy ma túy để sử dụng.

Tại phiên tòa các bị cáo Linh, Toàn đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt trên. Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Thúy có đơn xin xét xử vắng mặt với lý do bị cáo hiện đang nằm điều trị tại Bệnh viện 198-Bộ Công an với tình trạng sức khỏe: Ung thư biểu mô tại chỗ của trực tràng/bệnh thận giai đoạn IV/K trực tràng đã làm hậu môn nhân tạo/suy thận không xác định; chăm sóc lỗ mở thông đại tràng, chăm sóc lỗ mở thông hôi tràng. Mặc dù tại phiên tòa bị cáo vắng mặt nhưng quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã tóm tắt trên. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 355/CT-VKS ngày 31/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Hà Nội truy tố Nguyễn Văn Linh, Nguyễn Văn Thúy và Ngô Quang Toàn về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều

255 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Nguyễn Văn Linh mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Xử phạt: Nguyễn Văn Thúy mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Xử phạt: Ngô Quang Toàn mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng: -Tịch thu tiêu hủy 02 bật lửa đã qua sử dụng, 01 chai nhựa có gắn 02 ống nhựa màu xanh vàng và 01 ống nhựa màu vàng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 12h ngày 11/9/2025, tại nhà riêng của Nguyễn Văn Thúy ở thôn Nhì, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội. Nguyễn Văn Linh có hành vi cung cấp ma túy, công cụ sử dụng ma túy; Ngô Quang Toàn có hành vi chủ động châm lửa cho Linh, Thúy, Toàn sử dụng ma túy và Nguyễn Văn Thúy là chủ nhà đã đồng ý cho Linh sử dụng ma túy và trực tiếp tham gia cùng sử dụng ma túy. Hành vi của Nguyễn Văn Linh, Ngô Quang Toàn và Nguyễn Văn Thúy đã cấu thành tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung " Đối với 02 người trở lên", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Hà Nội truy tố các bị cáo về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm nghiêm trọng đến an ninh trật tự công cộng, đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công câu kết chặt chẽ nên không phải là phạm tội có tổ chức. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xem xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Linh là người khởi xướng, trực tiếp bỏ tiền ra mua ma túy và chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy nên bị cáo Linh giữ vai trò đầu vụ. Bị cáo Thúy và Toàn là đồng phạm giúp sức tích cực.

Xem xét về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Linh bản thân đã có 01 tiền án về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo nên thấy cần thiết phải áp dụng mức hình

phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Thúy, Toàn bản thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Tuy nhiên căn cứ vào tính chất vụ án, loại tội các bị cáo vi phạm cũng thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự quy định " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…..". Xét hoàn cảnh các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố đã chuyển đến Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội tang vật gồm có: 02 điện thoại di động , 02 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Nguyễn Văn Thúy, Nguyễn Văn Linh và cán bộ giám định, 02 bật lửa đã qua sử dụng, 01 chai nhựa có gắn 02 ống nhựa màu xanh vàng và 01 ống nhựa màu vàng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Xét số tang vật trên: Đối với 01 điện thoại di động OPPO thu giữ của Ngô Quang Toàn không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Các tang vật còn lại là phương tiện dùng vào việc phạm tội cho tịch thu: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi HyperOS thu giữ của Nguyễn Văn Linh cho tịch thu sung quỹ Nhà nước. Các tang vật còn lại cho tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn Linh 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2025.

Xử phạt: Nguyễn Văn Thúy 07 (bẩy) năm tù, về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2025.

Xử phạt: Ngô Quang Toàn 07 (bẩy) năm tù, về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2025.

Tịch thu tiêu hủy 02 bật lửa đã qua sử dụng, 01 chai nhựa có gắn 02 ống nhựa màu xanh vàng và 01 ống nhựa màu vàng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Linh, Nguyễn Văn Thúy và cán bộ giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi HyperOS.

Trả lại bị cáo Ngô Quang Toàn 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO

(Tình trạng tang vật như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo. Bị cáo Thúy vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
-VKSNDKV7-HN.
-THADSTP.HN.
-Công an TP.Hà Nội.
-Tòa án Hà Nội.
-Trại giam Hà Nội.
-Bị cáo .
-Đương sự.
-Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hằng